

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/DS-ST

Ngày: 27/5/2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Quốc Trung.

2. Bà Bùi Thu Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXX-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thuỳ Tr, sinh năm: 1977 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp HH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Phan Sơn Đ, sinh năm: 1972 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp HH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 05/1/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*

Vào tháng 02/2021 anh Phan Sơn Đ có vay chị số tiền 200.000.000 đồng. Hai bên có lập hợp đồng vay tại Phòng Công chứng PM. Thời gian vay là 06 tháng, lãi hai bên tự thỏa thuận nhưng không vượt quá lãi Ngân hàng. Ngày 30/9/2021 anh Đ và vợ là chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục vay 97.000.000 đồng. Thời hạn đến 30/12/2021 trả gốc và lãi, có làm giấy nợ. Nay chị Tr yêu cầu anh Đ và chị H cùng có nghĩa vụ trả số tiền 297.000.000 đồng và tiền lãi 20%/năm x 03 tháng là 14.850.000 đồng, tổng cộng là 311.850. 000 đồng. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

** Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án anh Phan Sơn Đ trình bày trình bày:*

Đồng ý trả cho chị Tr số tiền vốn và lãi là 311.850.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng vì hoàn cảnh hiện tại rất khó khăn. Nguyễn Thị Thu H là vợ anh đã chết vào ngày 17/01/2022.

Ngày 25/4/2022 nguyên đơn Đặng Thuỳ Tr có đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Nguyễn Thị Thu H, chỉ khởi kiện đối với bị đơn Phan Sơn Đ.

* Tại phiên Tòa: Chị Đặng Thuỳ Tr yêu cầu anh Phan Sơn Đ trả số tiền gốc 297.000.000 đồng, mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Rút yêu cầu trả lãi, thời gian trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị Đặng Thuỳ Tr và anh Phan Sơn Đ là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thuỳ Tr là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Bởi lẽ, anh Đ xác nhận có vay tiền của chị Tr, đồng ý trả cho chị Tr số tiền 297.000.000 đồng. Về thời gian trả nợ, chị Tr yêu cầu anh Đ trả mỗi tháng 3.000.000 đồng phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Phía anh Đ xin trả dần số tiền mỗi tháng 1.000.000 đồng không được chị Tr chấp nhận. Việc kéo dài thời gian trả nợ là ảnh hưởng đến quyền lợi của chị Tr, không phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét. Do đó cần buộc anh Phan Sơn Đ có nghĩa vụ trả cho chị Đặng Thuỳ Tr số tiền 297.000.000 đồng, mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho đến khi hoàn tất nợ. Đối với yêu cầu khởi kiện chị Nguyễn Thị Thu H cùng có nghĩa vụ trả nợ với anh Đ, do chị H đã chết, chị Tr rút yêu cầu khởi kiện đối với chị H và rút yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu đối với chị H và phần tiền lãi.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phát biểu:

Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với chị H và yêu cầu tính lãi.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thuỳ Tr.

1.1/ Anh Phan Sơn Đ có nghĩa vụ trả cho chị Đặng Thuỳ Tr số tiền 297.000.000 đồng (*Hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng*), trả mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hoàn tất nợ. Thời gian trả lần đầu khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

1.2/ Đình chỉ phần yêu cầu anh Phan Sơn Đ trả 14.850.000 đồng và yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H cùng anh Đ trả số tiền nợ 297.000.000 đồng.

2. Về án phí:

Anh Phan Sơn Đ nộp 14.850.000 đồng (*Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn lại cho chị Đặng Thuỳ Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.792.000 đồng theo biên lai số 0006601 ngày 11/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnhTG
- VKSND TXGC
- CCTHADS TXGC
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

